TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG DÂN** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 52/2019/QĐST-HNGĐ	*Hồng Dân, ngày 25 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 74/2019/TLST- HNGĐ, ngày 15 tháng 3 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị T**, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp C, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Công N**, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp C, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Công N;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Công N thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Ghi nhận ý chí tự nguyện của cháu Nguyễn Đoàn Dự, sinh ngày 02/3/2009 được theo sống chung với chị Phạm Thị T. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Công N thống nhất giao cháu Nguyễn Đoàn Dự, sinh ngày 02/3/2009 và cháu Nguyễn Tuyết Băng, sinh ngày 19/6/2014 cho chị T nuôi dưỡng. Chị T đồng ý nuôi cháu Nguyễn Đoàn Dự

và cháu Nguyễn Tuyết Băng và chị T không yêu cầu anh N cấp dưỡng cho cháu Dự và cháu Băng.

Tiếp tục giao cháu Nguyễn Đoàn Dự, sinh ngày 02/3/2009 và cháu Nguyễn Tuyết Băng, sinh ngày 19/6/2014 cho chị T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh N không phải cấp dưỡng nuôi cháu Dự và cháu Băng nhưng anh được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

* Về tài sản chung: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Công N xác định không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

* Về án phí: Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng, chị T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Buộc chị T phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình. Chị T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0006128, ngày 15/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân nay được chuyển thu án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và chị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Anh Nguyễn Cong Nho không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;
- Chi cục THADS huyện Hồng Dân;
- UBND xã Ninh Thạnh Lợi A, huyện Hồng Dân, Tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

TRẦN VĂN BÌNH